

QO, ngày 26 tháng 4 năm 2023

Số: 54/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 30/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2023. Giữa:

- Nguyên đơn: Chị Mai Thị Thu P, sinh năm 1998.
- Bị đơn: Anh Mai Văn H, sinh năm 1996.

Cùng ĐKKHKT: Đông Hạ, xã Đông Yên, huyện QO, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ các điều 28, điều 35, điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Thu P và anh Mai Văn H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị P và anh H có 02 con chung là Mai Ngọc H1 sinh ngày 12/12/2017 và Mai Ngọc H2 sinh ngày 03/9/2020. Giao anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Mai Thị Thu P đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Chị P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.3. Về án phí: Chị Mai Thị Thu P tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000542 ngày 14/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND xã Đông Yên, H.QO
(nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy